

Sách Daniel - Số năm mười tám

Khôn ngoan được khai mở: Khám phá liên minh tay ba và bí ẩn về con số 666 trong lời tiên tri

Jeff Pippenger

2024-01-22

Đã được xác nhận qua nhiều bằng chứng rằng, trong lịch sử và trong lời tiên tri, La Mã luôn xuất hiện là thứ tám và thuộc về bảy. Ấn độ tiên tri của biểu tượng này là một phần trong những điều mà Sư Tử thuộc chi phái Giu-đa mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Đấng Christ không bao giờ thay đổi, và trong Sự Thất Vọng Thứ Nhất và Đại Thất Vọng của lịch sử phong trào Millerite, Ngài đã bày tỏ một lẽ thật giải thích bí ẩn của nỗi thất vọng ấy.

Sau Sự Thất Vọng Thứ Nhất trong lịch sử của phong trào Miller, Ngài cất tay Ngài khỏi một sai lầm trong một số con số được trình bày trên biểu đồ năm 1843. Sai lầm ấy thể hiện sự hiểu lầm về lời tiên tri đã tạo ra Sự Thất Vọng. Cuối cùng, những người theo Miller đã được dẫn dắt đến một loạt những hiểu biết, qua đó xác lập vững chắc ngày khởi đầu của hai nghìn ba trăm ngày. Với một điểm khởi đầu vững chắc, chủ yếu dựa trên ngày chịu đóng đinh trên thập tự giá, họ rồi nhận ra rằng cùng những bằng chứng tiên tri mà họ đã dùng để xác định năm 1843, thực ra chỉ ra không chỉ năm 1844, mà còn chính ngày 22 tháng 10 năm 1844.

Sau lần thất vọng thứ hai, tức Sự Thất Vọng Lớn, Chúa một lần nữa bày tỏ một lẽ thật giải đáp mọi nan đề về tiên tri do tuyên bố sai lầm của họ rằng ngày 22 tháng 10 năm 1844 là Sự Tái Lâm của Đấng Christ gây ra. Chúa đã mở ra đề tài về Đền Thánh, cùng các lẽ thật liên hệ, và Sự Thất Vọng Lớn đã được giải thích.

Là một dân sự, chúng ta nên là những người nghiên cứu nghiêm túc về lời tiên tri; chúng ta không nên nghỉ ngơi cho đến khi trở nên am hiểu về vấn đề đền thánh, điều được bày tỏ trong các Khải tượng của Đa-ni-ên và Giăng. Chủ đề này đem lại ánh sáng lớn cho vị thế và công việc hiện nay của chúng ta, và cho chúng ta bằng chứng không thể chối cãi rằng Đức Chúa Trời đã dẫn dắt chúng ta trong kinh nghiệm đã qua. Nó giải thích sự thất vọng của chúng ta vào năm 1844, chỉ cho chúng ta thấy rằng đền thánh phải được thanh sạch không phải là địa cầu, như chúng ta đã tưởng, nhưng rằng khi ấy Đấng Christ đã bước vào nơi chí thánh của đền thánh trên trời, và tại đó đang thực hiện công việc kết thúc của chức vụ thầy tế lễ của Ngài, để ứng nghiệm lời thiên sứ nói với tiên tri Đa-ni-ên, 'Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai; bấy giờ đền thánh sẽ được thanh sạch.'

Đức tin của chúng ta liên quan đến các sứ điệp của thiên sứ thứ nhất, thứ hai và thứ ba đã đúng đắn. Các cột mốc lớn trên lộ trình mà chúng ta đã đi qua là không thể lay chuyển. Dầu các đạo binh của địa ngục có thể tìm cách nhổ chúng khỏi nền móng, và đặc ý nghĩ rằng họ đã thành công, thì họ vẫn không thành công. Những trụ cột của lẽ thật này đứng vững như những đồi núi vĩnh cửu, chẳng hề lay động trước mọi nỗ lực của loài người hợp cùng Sa-tan và đạo binh của nó. Chúng ta có thể học được nhiều điều, và nên không ngừng tra xét Kinh Thánh để xem những điều ấy có thật như vậy không. Hiện nay dân Đức Chúa Trời phải hướng mắt về đền

thánh trên trời, nơi chức vụ cuối cùng của Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm vĩ đại của chúng ta trong công tác phán xét đang được tiến hành—nơi Ngài đang cầu thay cho dân Ngài. Review and Herald, ngày 27 tháng 11 năm 1883.

Sự thất vọng của các môn đồ vào lúc sự đóng đinh bắt nguồn từ sự hiểu sai về vương quốc mà Đấng Christ sẽ thiết lập tại thập tự giá. Chức vụ của Giảng Báp-tít và sứ đồ Phao-lô bao gồm việc chỉ ra rằng thời kỳ của Y-sơ-ra-ên theo nghĩa đen và đền thánh trần gian theo nghĩa đen đã chuyển sang Y-sơ-ra-ên thuộc linh và đền thánh trên trời thuộc linh. Sứ Tử của chi phái Giu-đa luôn giải thích sự thất vọng cho những "kẻ khôn ngoan". Sự giải thích câu đó tiên tri về việc La Mã là "thứ tám, nhưng thuộc về bảy" là một phần công việc mà Sứ Tử của chi phái Giu-đa đang thực hiện để giải thích sự thất vọng của ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Những người Millerite xem La Mã là vương quốc thứ tư trong lời tiên tri Kinh Thánh, và họ thấy sự phân biệt giữa ngoại giáo và chế độ giáo hoàng, nhưng không thể xem La Mã giáo hoàng là vương quốc thứ năm trong lời tiên tri Kinh Thánh. Không lâu sau năm 1844, các nhà tiên phong nhận ra rằng Hợp chúng quốc Hoa Kỳ là vương quốc tiếp theo trong lời tiên tri Kinh Thánh.

Sự nhận biết ấy được thể hiện trên biểu đồ tiên phong năm 1850, nhưng việc nhận ra bức minh họa trọn vẹn về các vương quốc của lời tiên tri Kinh Thánh, như được trình bày trong Khải Huyền chương mười bảy, thì vượt quá tầm hiểu của họ, vì họ bắt đầu lang thang trong đồng vắng Laodicê sau khi bác bỏ "bảy thì" vào năm 1863.

Lịch sử của Israel cổ đại là một minh họa nổi bật cho những kinh nghiệm trong quá khứ của cộng đồng Phục Lâm. Đức Chúa Trời đã dẫn dắt dân Ngài trong phong trào Phục Lâm, như Ngài đã dẫn con cái Israel ra khỏi Ai Cập. Trong cơn thất vọng lớn, đức tin của họ đã bị thử thách như đức tin của người Hê-bơ-rơ tại Biển Đỏ. Nếu họ vẫn tiếp tục tin cậy nơi bàn tay dẫn dắt đã ở cùng họ trong những kinh nghiệm trước đây, họ hẳn đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Nếu tất cả những người đã hiệp nhất làm việc trong công cuộc năm 1844 đã tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ ba và rao giảng sứ điệp ấy trong quyền năng của Đức Thánh Linh, thì Chúa hẳn đã hành động cách quyền năng qua những nỗ lực của họ. Một dòng thác ánh sáng hẳn đã tuôn đổ trên thế gian. Từ nhiều năm trước, cư dân trên đất hẳn đã được cảnh báo, công việc cuối cùng hẳn đã được hoàn tất, và Đấng Christ hẳn đã đến để cứu chuộc dân Ngài.

Không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời rằng Israel phải đi lang thang bốn mươi năm trong đồng vắng; Ngài muốn dẫn họ đi thẳng vào xứ Ca-na-an và lập họ tại đó, trở thành một dân thánh, hạnh phúc. Nhưng 'họ đã không thể vào được vì có không tin.' Hê-bơ-rơ 3:19. Vì sự lui bước và bội đạo của họ, họ đã diệt vong trong đồng vắng, và những người khác được đẩy lên để vào Đất Hứa. Tương tự như vậy, không phải là ý muốn của Đức Chúa Trời rằng sự tái lâm của Đấng Christ phải bị trì hoãn lâu đến thế và dân Ngài phải ở lại biết bao năm trong thế giới đầy tội lỗi và sầu khổ này. Nhưng sự không tin đã tách họ khỏi Đức Chúa Trời. Khi họ từ chối làm công việc mà Ngài đã giao phó cho họ, những người khác được đẩy lên để rao truyền sứ điệp. Vì lòng thương xót đối với thế gian, Chúa Giê-su trì hoãn sự tái lâm của Ngài, để tội nhân có cơ hội nghe lời cảnh cáo và tìm được nơi nương náu trong Ngài trước khi cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đổ ra. Đại Tranh Chiến, 458.

James và Ellen White đều xác định rằng phong trào đã chuyển sang tình trạng La-ô-đi-xê vào năm 1856, và trong đoạn trước bà cho biết rằng “nếu tất cả những người đã hiệp nhất lao tác trong công cuộc năm 1844 tiếp nhận sứ điệp của thiên sứ thứ ba và rao truyền nó trong quyền năng của Đức Thánh Linh, thì Chúa đã hành động cách quyền năng qua những nỗ lực của họ.” Rồi bà nói: “Tương tự như vậy,” “sự sa sút và bội đạo” mà Y-sơ-ra-ên xưa bộc lộ đã khiến Y-sơ-ra-ên xưa “diệt vong trong sa mạc.” Đoạn văn cho thấy rằng phong trào Cơ Đốc Phục Lâm trong tình trạng La-ô-đi-xê đã bắt đầu lang thang trong đồng vắng vào thời kỳ khi những người đã công bố sứ điệp Tiếng kêu lúc nửa đêm vẫn còn sống.

Ngày nay, các nhà thần học (những người học thức) nêu ra nhiều cách áp dụng cho sách Khải Huyền chương mười bảy, hoặc là xuất phát từ phương pháp luận của thuyết vị lai do Dòng Tên đặt ra, hoặc từ những thực hành thần học bị tha hóa của phái Tin Lành bội đạo. Các biểu tượng của Khải Huyền chương mười bảy thì rất đơn giản. Chúng ta đã xác định những biểu tượng cần thiết, nên chúng ta sẽ quay lại với các vương quốc được trình bày ở đó và đối chiếu chúng với các vương quốc trong sách Đa-ni-ên chương hai, vì Chúa Giê-su luôn minh họa phần kết thúc của một sự việc bằng phần khởi đầu của nó.

Và có bảy vua: năm đã sụp đổ, một thì hiện có, còn một nữa thì chưa đến; và khi người ấy đến, người ấy chỉ còn lại trong một thời gian ngắn. Con thú đã có mà hiện không còn nữa, chính nó là kẻ thứ tám, thuộc về bảy, và đi đến chỗ hư mất. Mười sừng mà người đã thấy là mười vua, là những kẻ chưa nhận được vương quốc nào; nhưng họ sẽ nhận quyền như các vua trong một giờ cùng với con thú. Khải Huyền 17:10-12.

Trong câu ba, Giăng đã được đưa trong Thần đến năm 1798. Từ điểm nhìn lịch sử đó, ông được cho biết có năm vương quốc đã sụp đổ. Những vương quốc ấy là: Ba-by-lôn, Mê-đi Ba Tư, Hy Lạp, La Mã ngoại giáo và La Mã giáo hoàng. William Miller đã không thể giải nghĩa đoạn này trong chương mười bảy, vì ông không nhận ra rằng La Mã giáo hoàng là một vương quốc riêng biệt với La Mã ngoại giáo. Tuy vậy, trình tự ấy được đề cập trong Khải Huyền chương mười hai và mười ba, vì con rồng trong chương mười hai tượng trưng cho La Mã ngoại giáo, con thú lên từ biển trong chương mười ba là chế độ giáo hoàng, và con thú từ đất là Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Bà White xác định cả ba quyền lực này là con rồng, con thú và tiên tri giả. Qua lời chứng của mình, bà xác định trình tự các vương quốc, và trình tự ấy phù hợp với cách áp dụng mà chúng ta đang thực hiện đối với Khải Huyền chương mười bảy.

Dưới những biểu tượng là một con rồng lớn màu đỏ, một con thú giống như báo, và một con thú có sừng như chiên con, những chính quyền trần gian, là những kẻ sẽ đặc biệt dẫn mình vào việc chà đạp luật pháp của Đức Chúa Trời và bắt bớ dân Ngài, đã được tỏ cho Giăng thấy. Cuộc chiến tiếp diễn cho đến tận cùng thời gian. Dân của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bởi một người nữ thánh và các con của bà, được mô tả là thuộc thành phần rất ít ỏi. Trong những ngày sau rốt, chỉ còn một số sót lại. Về những người này, Giăng nói rằng họ là những người 'giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có lời chứng của Đức Chúa Giê-su Christ.'

Qua ngoại giáo, rồi qua chế độ Giáo hoàng, Sa-tan đã thi triển quyền lực của mình suốt nhiều thế kỷ nhằm xóa khỏi mặt đất các chứng nhân trung tín của Đức Chúa Trời. Những kẻ ngoại giáo và những người theo Giáo hoàng đều bị thúc đẩy bởi cùng một thần khí của con rồng. Họ

chỉ khác nhau ở chỗ chế độ Giáo hoàng, làm ra vẻ phục sự Đức Chúa Trời, là kẻ thù nguy hiểm và tàn bạo hơn. Thông qua bộ máy của La Mã giáo, Sa-tan đã đưa thế giới vào ách nô lệ. Hội thánh tự xưng là của Đức Chúa Trời đã bị cuốn vào hàng ngũ của sự mê lầm này, và suốt hơn một ngàn năm, dân sự của Đức Chúa Trời đã chịu khổ dưới con thịnh nộ của con rồng. Và khi chế độ Giáo hoàng, bị tước mất sức mạnh, buộc phải thôi bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vang dội tiếng nói của con rồng và tiếp tục công việc tàn bạo và phạm thượng như vậy. Quyền lực này, kể sau cùng sẽ gây chiến chống lại hội thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được biểu tượng bằng một con thú có sừng như chiên con.

Nhưng những nét phác nghiêm khắc của bút tiên tri phơi bày một sự thay đổi trong khung cảnh yên bình này. Con thú có sừng giống chiên nói bằng tiếng của con rồng, và 'thi hành tất cả quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt nó.' Lời tiên tri tuyên bố rằng nó sẽ nói với những người cư ngụ trên đất rằng họ phải dựng nên một hình tượng cho con thú, và rằng "nó khiến hết thầy, cả nhỏ lẫn lớn, giàu cũng như nghèo, tự do cũng như nô lệ, phải nhận một dấu ở tay phải hoặc trên trán; để không ai có thể mua hay bán, ngoại trừ kẻ có dấu ấy, hoặc tên của con thú, hoặc số tên của nó." Như vậy, Chủ nghĩa Kháng Cách bước theo dấu chân của Giáo quyền La Mã. Signs of the Times, ngày 1 tháng 11 năm 1899.

Trong đoạn văn thứ nhất của đoạn trích cuối cùng, Bà White xác định La Mã ngoại giáo, La Mã giáo hoàng và Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ là "các chính quyền trần thế." Trong đoạn văn thứ hai, bà cho biết rằng các chính quyền ấy nối tiếp nhau khi bà nói, "thông qua ngoại giáo, rồi đến thông qua Giáo hoàng," và "khi quyền Giáo hoàng, bị tước mất sức mạnh, buộc phải thôi bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vang dội tiếng của con rồng và tiếp tục công việc tàn ác và phạm thượng như vậy." Tuy nhiên, bà không dừng lại ở đó, vì trong đoạn văn thứ ba bà cho biết rằng Hoa Kỳ sẽ áp đặt một vương quốc khác lên toàn thế giới. Bà nói, "Con thú có sừng giống chiên nói với tiếng của rồng, và 'thi hành hết mọi quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt nó.' Lời tiên tri tuyên bố rằng nó sẽ nói với những người cư trú trên đất rằng họ phải làm một tượng ảnh cho con thú."

Chương mười hai và mười ba của Khải Huyền xác định La Mã ngoại giáo, La Mã giáo hoàng, Hoa Kỳ và hình tượng toàn cầu của con thú, vốn do Hoa Kỳ dựng nên. Định nghĩa của "hình tượng của con thú" là sự kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước, và việc cả thế giới dựng nên một hình tượng của con thú, theo định nghĩa, cho thấy rằng trong những ngày sau rốt, một chính quyền một thế giới sẽ bị áp đặt lên toàn cõi đất. Vương quốc ấy sẽ gồm Nhà nước và Giáo hội, trong đó Giáo hội giữ vai trò thống trị. Chương mười hai và mười ba của Khải Huyền nêu ra bốn vương quốc nối tiếp nhau, và những vương quốc ấy cũng được trình bày trong chương mười bảy, cũng như trong Đa-ni-ên chương hai.

Năm 1798, John thấy rằng năm vương quốc đầu tiên trong lời tiên tri Kinh Thánh đã sụp đổ, và rằng khi ấy còn một vương quốc đang tồn tại. Vương quốc của lời tiên tri Kinh Thánh bắt đầu vào năm 1798 là con thú từ đất trong Khải Huyền đoạn mười ba; nó khởi đầu như một con chiên, nhưng cuối cùng lại nói như một con rồng. Hoa Kỳ là vương quốc thứ sáu có hai sừng trong lời tiên tri Kinh Thánh, nối tiếp vương quốc thứ năm là Ba-by-lôn thuộc linh đã nhận một vết thương chí tử. Vương quốc thứ năm là Ba-by-lôn thuộc linh, vốn đã được tiêu biểu bởi vương quốc thứ

nhất là Ba-by-lôn theo nghĩa đen. Vương quốc thứ sáu với hai sừng đã được tiêu biểu bởi hai cánh tay bằng bạc.

Năm 1798, vẫn còn một vương quốc ở phía trước, vì năm 1798, "vương quốc kia thì chưa đến." Khi vương quốc thứ bảy ấy bước vào lịch sử, nó chỉ "tiếp tục trong một khoảng thời gian ngắn." Vương quốc thứ năm nhận một vết thương chí tử, vương quốc thứ sáu có hai sừng, và vương quốc thứ bảy chỉ tiếp diễn trong một khoảng thời gian ngắn. Ngữ cảnh của đoạn văn cho biết vương quốc thứ bảy được tượng trưng bởi "mười vua", vì khi "mười vua" hợp thành một vương quốc, họ chỉ cai trị trong "một giờ", và "một giờ" là một "khoảng" ngắn. Khi "mười vua" thực sự cai trị, họ cùng với con thú cai trị trong "một giờ."

Và mười cái sừng mà người đã thấy là mười vị vua, họ chưa nhận được vương quốc nào; nhưng sẽ nhận quyền làm vua trong một giờ cùng với con thú. Khải Huyền 17:12.

“Mười sừng” là vương quốc thứ bảy, nhưng chúng cùng trị vì với con thú trong “một giờ”. “Một giờ” là thời kỳ khủng hoảng của luật ngày Chủ nhật, bắt đầu từ luật ngày Chủ nhật sắp tới tại Hoa Kỳ. Chúng đồng ý trị vì cùng với con thú, vì chúng bị buộc phải làm như vậy bởi vị vua chính, tức là Hoa Kỳ. Bà White, trong đoạn mà chúng ta vừa trích dẫn, xác định rằng quyền lực cuối cùng bách hại dân của Đức Chúa Trời là con thú từ đất.

Giăng thấy một quyền lực mới đang trỗi dậy để vọng lại tiếng nói của con rồng và tiếp tục cùng một công việc tàn ác và phạm thượng. Quyền lực này, quyền lực cuối cùng sẽ gây chiến chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bởi một con thú có sừng như chiên con. Signs of the Times, ngày 1 tháng 11 năm 1899.

Vương quốc cuối cùng theo lời tiên tri Kinh Thánh được thiết lập thông qua sự lừa dối do Hoa Kỳ thực hiện, với tư cách là Tiên tri giả. Vương quốc này khởi đầu như một con chiên vào năm 1798, nhưng trong những ngày sau rốt nó buộc cả thế giới phải chấp nhận hình tượng con thú mang tính toàn cầu, vốn theo định nghĩa là sự kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước, trong đó Giáo hội nắm quyền kiểm soát mối quan hệ. Vương quốc đó cũng được nhận diện là một liên minh ba bên.

"Những người Tin Lành tại Hoa Kỳ sẽ đi đầu trong việc vươn tay qua vực ngăn cách để bắt tay với chủ nghĩa duy linh; họ sẽ vươn qua vực thẳm để bắt tay với quyền lực La Mã; và dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước này sẽ đi theo bước chân của Rô-ma trong việc chà đạp quyền tự do lương tâm." Cuộc Đại Tranh Chiến, 588.

Liên minh ba bên là sự liên minh của con rồng, con thú và tiên tri giả, những kẻ, theo Khải Huyền đoạn mười sáu, đi đến các vua trên đất và dẫn dắt thế gian đến Armageddon.

Và tôi thấy ba linh ô uế giống như ech nhái đi ra từ miệng con rồng, từ miệng con thú và từ miệng tiên tri giả. Vì chúng là các linh của ma quỷ, làm các phép lạ, đi đến với các vua trên đất và khắp thế giới, để nhóm họ lại cho trận chiến trong ngày lớn ấy của Đức Chúa Trời Toàn Năng. Khải Huyền 16:13, 14.

"Quyền lực Rô-ma" chính là giáo hoàng quyền, tức con thú, và là vương quốc thứ năm trong lời tiên tri Kinh Thánh, vương quốc đã nhận một vết thương chí tử. "Người Tin Lành" đại diện cho Hoa Kỳ, tức tiên tri giả, vương quốc thứ sáu và cuối cùng của lời tiên tri Kinh Thánh. "Thuyết cầu

hòn" là Liên Hiệp Quốc, con rồng và vương quốc đồng ý cai trị với con thú trong một giờ. Liên minh ba bên được hoàn tất trong "một giờ", tức là "giờ" của "trận động đất lớn" trong Khải Huyền đoạn mười một, và đó chính là đạo luật ngày Chủ nhật sắp đến.

"Bởi sắc lệnh buộc thi hành thiết chế của chế độ giáo hoàng, vốn vi phạm luật của Đức Chúa Trời, quốc gia chúng ta sẽ hoàn toàn tự tách mình khỏi sự công chính. Khi Tin Lành vươn tay qua vực ngăn để nắm lấy tay quyền lực La Mã, khi nó với tay qua vực thăm để bắt tay với Thuyết cầu hòn, khi, dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước chúng ta chối bỏ mọi nguyên tắc của Hiến pháp của mình với tư cách là một chính quyền Tin Lành và cộng hòa, và tạo điều kiện cho việc truyền bá những điều dối trá và mê hoặc của giáo quyền La Mã, thì chúng ta có thể biết rằng thời điểm đã đến cho công việc lạ lùng của Sa-tan và rằng sự kết thúc đã gần." Testimonies, tập 5, 451.

Trong sách Đa-ni-ên chương 2, Ba-by-lôn, vương quốc thứ nhất trong lời tiên tri Kinh Thánh, được tượng trưng bởi đầu bằng vàng, tiêu biểu cho Ba-by-lôn thuộc linh, vương quốc thứ năm trong lời tiên tri Kinh Thánh. Vương quốc liên hiệp của Mê-đi và Ba Tư, tức đôi vai và cánh tay bằng bạc, vương quốc thứ hai trong lời tiên tri Kinh Thánh ở Đa-ni-ên chương 2, tượng trưng cho con thú từ đất có hai sừng, tức Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh. Phần bằng đồng của hình tượng trong Đa-ni-ên chương 2, tượng trưng cho Hy Lạp, vương quốc thứ ba trong lời tiên tri Kinh Thánh, tượng trưng cho Liên Hợp Quốc, cái đầu thứ bảy tiếp tục tồn tại trong "một giờ", và đồng ý chấp nhận một vị trí trong liên minh ba bên của con rồng, con thú và tiên tri giả.

Vương quốc bằng sắt trong chương hai sách Daniel, tức vương quốc thứ tư trong lời tiên tri Kinh Thánh, tượng trưng cho vương quốc thứ tám, tức là thuộc về bảy. La Mã ngoại giáo theo nghĩa đen, tức vương quốc thứ tư, tượng trưng cho La Mã hiện đại, là một vương quốc được tổ chức theo mô hình kết hợp giữa Giáo hội và Nhà nước, với Giáo hội nắm quyền chi phối mối quan hệ ấy. Vương quốc ấy có bản chất ba phần, vì vị vua đứng đầu trong "mười vua" là vương quốc thứ sáu, tức con thú từ đất. Vương quốc thứ sáu là Ahab, người đã kết hôn với Jezebel. Vương quốc thứ sáu, khi được biểu hiện trong sự liên minh ba phần của nó, chính là La Mã hiện đại, mà trước đó là vương quốc thứ năm, tức La Mã giáo hoàng, và trước đó nữa là vương quốc thứ tư của La Mã ngoại giáo.

Những người theo Miller chỉ coi La Mã là vương quốc thứ tư và cuối cùng. Họ nhận ra nó có hai phương diện, nhưng không thấy có vương quốc trần thế nào khác theo sau. Vương quốc thứ tư là La Mã ngoại giáo, vốn đi trước La Mã giáo hoàng là vương quốc thứ năm, rồi đến La Mã hiện đại là vương quốc thứ sáu. Vương quốc thứ sáu là hiện thân thứ ba trong ba hiện thân của La Mã.

Liên minh ba bên của con rồng, con thú và tiên tri giả vừa là La Mã hiện đại lại vừa là Ba-by-lôn Lớn, mà vết thương chí tử của nó đã được chữa lành. Hoa Kỳ, Liên Hợp Quốc và dân phụ của Ty-rơ đại diện cho vương quốc thứ tám và sau cùng, nhưng cả ba đều là đồng minh trong liên minh ba bên của vương quốc thứ sáu, là quyền lực cuối cùng "phát động chiến tranh chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời".

Hoa Kỳ là một phần ba của vương quốc thứ sáu. Liên Hợp Quốc, như một phần của liên minh ba bên, cũng là một phần ba của vương quốc thứ sáu, và chức giáo hoàng cũng là một phần ba của vương quốc thứ sáu. Ở cấp độ này, con số của Hoa Kỳ là SÁU, con số của Liên Hợp Quốc là SÁU và con số của chức giáo hoàng là SÁU. Liên minh ba bên tượng trưng cho con số của một người, “người tội ác”, và số của hắn là SÁU-SÁU-SÁU.

Đây là sự khôn ngoan. Ai có trí tuệ, hãy tính số của con thú, vì đó là số của một người; và số nó là sáu trăm sáu mươi sáu. Khải Huyền 13:18.

Vương quốc riêng biệt thứ sáu và cuối cùng là Hoa Kỳ, nhưng Hoa Kỳ lừa dối cả thế giới, vì đó chính là Tiên tri giả.

Và nó thi hành tất cả quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt con thú ấy, và khiến đất cùng những người cư ngụ trên đó thờ phượng con thú thứ nhất, là kẻ có vết thương chí tử đã được chữa lành. Nó làm những dấu lạ lớn, đến nỗi khiến lửa từ trời giáng xuống đất trước mặt loài người, và dùng những phép lạ mà nó được quyền làm trước mặt con thú để lừa dối những người sống trên đất; bảo những người sống trên đất làm một tượng cho con thú đã bị thương bởi gươm mà vẫn sống. Khải Huyền 13:12-14.

“Quyền lực của con thú thứ nhất trước mặt nó” tượng trưng cho quyền lực mà các vua châu Âu đã ban cho giáo hoàng quyền, bắt đầu với Clovis vào năm 496. Hoa Kỳ sử dụng sức mạnh quân sự, kèm theo sức mạnh kinh tế, để lừa dối và cưỡng ép thế giới. Hoa Kỳ buộc thế giới thờ phượng giáo hoàng quyền thông qua việc áp đặt việc thờ phượng ngày Chủ nhật. Hoa Kỳ làm những phép lạ lớn, khiến lửa (biểu tượng của một thông điệp) từ trời giáng xuống; điều này sẽ được thực hiện qua xa lộ thông tin, vốn đại diện cho sự phát triển hoàn chỉnh của việc tẩy não và tuyên truyền, tức là biểu hiện hiện đại của thôi miên. Vì cuộc khủng hoảng ngày càng leo thang mà Hội giáo đem đến cho thế gian, khi họ hoàn tất vai trò khiến các dân tộc phẫn nộ, thế giới bị lừa dối để chấp nhận hệ thống toàn cầu kết hợp Giáo hội và Nhà nước, gồm con rồng, con thú và tiên tri giả.

Khi Khải Huyền 13:18 nói hãy đếm số của Con Thú, thì con số ấy chính là ba quyền lực hợp lại để cấu thành vương quốc thứ sáu và cuối cùng. Khi vương quốc 666 ấy được thiết lập, điều đó sẽ ứng nghiệm ẩn ngữ tiên tri rằng vua thứ tám vốn thuộc về bảy vị. Ẩn ngữ tiên tri đó là một phần của lễ thật được mở ra khi Sư Tử của chi phái Giu-đa mở ấn Khải Huyền của Đức Chúa Giê-xu Christ.

Vì lý do này, câu đố về vương quốc cuối cùng — tức vương quốc thứ sáu ở dạng ba phần, cũng là Babylon thuộc linh đã bị lãng quên suốt bảy mươi năm mang tính biểu tượng, là La Mã hiện đại, và cũng là hình ảnh toàn cầu của con thú, con thú vốn được tiêu biểu bởi vương quốc thứ nhất là Babylon và vương quốc thứ tư là La Mã ngoại giáo — được xác chứng hai lần qua việc khẳng định rằng chính “những người khôn ngoan” sẽ hiểu chân lý này; vì bí ẩn 666 dựa trên những ai có sự khôn ngoan, cũng như bí ẩn về vị vua thứ tám thuộc về bảy vị.

Đây là sự khôn ngoan. Ai có trí tuệ, hãy tính số của con thú, vì đó là số của một người; và số nó là sáu trăm sáu mươi sáu. Khải Huyền 13:18.

Và đây là tâm trí có sự khôn ngoan: Bảy cái đầu ấy là bảy ngọn núi, trên đó người đàn bà ngồi. Khải Huyền 17:9.

Việc mở ấn sách Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ được những “kẻ khôn ngoan” hiểu, chứ không phải kẻ ác. Cả hai lần nhắc đến “sự khôn ngoan” trong sách Khải Huyền đều nói về những người có “sự thông hiểu”, và điều mà “kẻ khôn ngoan” hiểu là “sự gia tăng của tri thức”. “Sự gia tăng của tri thức” — tức Khải Huyền của Đức Chúa Giê-su Christ — là sự khải thị rằng vương quốc thứ tám, tức vương quốc ba phần của 666, cũng được thể hiện trong Đa-ni-ên chương hai, vì những châu báu trong giấc mơ của Miller sẽ chiếu sáng gấp mười lần trong những ngày sau rốt.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Trong Sách Khải Huyền được khắc họa những điều sâu nhiệm của Đức Chúa Trời. Chính tên gọi "Khải Huyền" được đặt cho những trang sách được soi dẫn ấy mâu thuẫn với lời khẳng định rằng đây là một cuốn sách bị niêm phong. Một sự khải thị là điều được bày tỏ. Chính Chúa đã bày tỏ cho đầy tớ Ngài những màu nhiệm chứa đựng trong sách này, và Ngài định rằng chúng sẽ được mở ra cho mọi người nghiên cứu. Những lẽ thật của nó được gửi đến cho những người đang sống trong những ngày cuối cùng của lịch sử trái đất này, cũng như cho những người sống vào thời của Giăng. Một số cảnh tượng được mô tả trong lời tiên tri này thuộc về quá khứ, một số đang diễn ra hiện nay; một số cho thấy sự kết thúc của cuộc xung đột vĩ đại giữa các quyền lực của bóng tối và Vị Hoàng Tử của thiên đàng, và một số bày tỏ những chiến thắng và niềm vui của những người được cứu chuộc trên đất mới.

Đừng ai nghĩ rằng, vì họ không thể giải thích ý nghĩa của mọi biểu tượng trong sách Khải Huyền, nên việc tìm kiếm trong quyển sách này để biết ý nghĩa của lẽ thật mà nó chứa đựng là vô ích. Đáng đã bày tỏ những điều màu nhiệm này cho Giăng sẽ ban cho người siêng năng tìm kiếm lẽ thật được ném trước những điều thuộc về trời. Những ai có lòng mở ra để đón nhận lẽ thật sẽ có thể hiểu những lời dạy của nó, và sẽ được ban phước như đã hứa cho những người ‘nghe những lời tiên tri này, và giữ những điều đã chép trong đó.’

"Trong sách Khải Huyền, mọi sách của Kinh Thánh hội tụ và kết thúc. Ở đây là phần bổ túc của sách Đa-ni-ên. Một cuốn là lời tiên tri; cuốn kia là sự mặc khải. Cuốn sách đã được niêm phong không phải là sách Khải Huyền, mà là phần lời tiên tri của Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt. Thiên sứ truyền: 'Còn người, hỡi Đa-ni-ên, hãy đóng lại những lời này và niêm phong sách, cho đến thời kỳ cuối cùng.' Đa-ni-ên 12:4." Công Vụ Các Sứ Đồ, 584, 585.